

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: **2256**/UBND-TH

V/v triển khai thực hiện Kết luận của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát
một số nhiệm vụ trọng tâm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 11 tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại Công văn số 1682-CV/ĐU ngày 05/3/2026 triển khai Công văn số 391-CV/UBKTTU, ngày 04/02/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc thực hiện Thông báo số 164-TB/TU, ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận về giám sát một số nhiệm vụ trọng tâm (*có các văn bản gửi kèm theo*).

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

1. Giao các sở, ban, ngành cấp tỉnh nghiên cứu kỹ Thông báo số 164-TB/TU ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Báo cáo số 25-BC/UBKTTU ngày 10/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và 04 Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹, theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm; khẩn trương rà soát, xử lý hoặc đề nghị xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; **định kỳ trước ngày 20 hàng tháng**, báo cáo tiến độ và kết quả việc triển khai thực hiện, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và cơ quan có liên quan tổng hợp, báo cáo tiến độ và kết quả triển khai thực hiện (theo Đề cương báo cáo và phụ lục gửi kèm theo Công văn số 391-CV/UBKTTU, ngày 04/02/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy); **định kỳ trước ngày 22 hàng tháng**, gửi UBND tỉnh để xem xét báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch TTr UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (K).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng

¹ Chỉ thị số 07-CT/TU, Chỉ thị số 08-CT/TU, Chỉ thị số 09-CT/TU và Chỉ thị số 10-CT/TU, ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

ĐẢNG BỘ TỈNH NGHỆ AN
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*

Số 1682 -CV/ĐU

Về việc thực hiện Thông báo kết luận Giám sát
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày 05 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

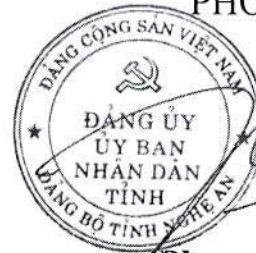
Thực hiện Công văn số 391-CV/UBKTTU, ngày 04/02/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc thực hiện Thông báo số 164-TB/TU, ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (có các văn bản gửi kèm theo).

Ban Thường vụ Đảng ủy giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, báo cáo kết quả đảm bảo thời gian yêu cầu.

Nơi nhận:

- Như trên,
- UBKT Tỉnh ủy,
- Đồng chí Bí thư Đảng ủy (báo cáo),
- Đồng chí PBT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Đảng ủy,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Lưu: UBKT, VP Đảng ủy, Hs.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Phạm Tuấn Vinh

TỈNH ỦY NGHỆ AN
ỦY BAN KIỂM TRA

*

Số 391-CV/UBKTTU
Thực hiện Thông báo số 164-TB/TU,
ngày 19/01/2026 của BTV Tỉnh ủy

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nghệ An, ngày 04 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: - Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ban thường vụ đảng ủy các xã, phường,
- Đảng ủy Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An; Chi bộ Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Chi bộ Ban Quản lý dự án công trình giao thông Nghệ An; Chi bộ Ban Quản lý dự án khu vực Khu kinh tế Nghệ An.

Thực hiện Thông báo số 164-TB/TU, ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết luận giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm (Thông báo số 164-TB/TU) và Công văn số 544-CV/TU, ngày 20/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh; Ban Thường vụ đảng ủy các xã, phường; Đảng ủy Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Nghệ An; Chi bộ Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Chi bộ Ban Quản lý dự án công trình giao thông Nghệ An; Chi bộ Ban Quản lý dự án khu vực Khu kinh tế Nghệ An tập trung thực hiện một số nội dung sau.

1. Nghiên cứu kỹ Thông báo số 164-TB/TU; Báo cáo số 25-BC/UBKTTU ngày 10/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và 04 Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹ để xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm; khẩn trương rà soát, xử lý hoặc đề nghị xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

2. Định kỳ trước ngày 25 hằng tháng, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (có đề cương báo

¹ Chỉ thị số 07-CT/TU, ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Chỉ thị số 10-CT/TU, ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo công tác quản lý đầu tư công, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh

cáo gửi kèm theo).

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đề nghị các đơn vị phối hợp, thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Như kính gửi,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy (để phối hợp),
- Lưu Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Hùng Sơn

TỔNG HỢP

Kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm theo Thông báo số 164-TB/TU ngày 19/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
(Mốc thời gian báo cáo từ ngày ... đến ngày...)

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Việc quán triệt, triển khai thực hiện Thông báo kết luận và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các đơn vị cấp tỉnh liên quan đến các nhiệm vụ trọng tâm.

2. Việc xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm; ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa văn bản của cấp trên.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

II. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, chế độ, chính sách

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

2. Công tác phân cấp, phân quyền

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công và đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức cấp xã

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

4. Công tác quản lý, sử dụng và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

5. Công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

6. Công tác giải phóng mặt bằng

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

7. Việc xử lý các vụ việc nổi cộm, phức tạp phát sinh trên địa bàn
(Báo cáo cả những vụ việc phát sinh mới sau giám sát)

8. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

9. Công tác phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Nội dung hạn chế, khuyết điểm

- Kết quả khắc phục: Đã làm (nêu rõ thông tin, số liệu dẫn chứng cụ thể); chưa làm (nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm)

(Chi tiết số liệu có các phụ lục kèm theo)

III. KẾT QUẢ XỬ LÝ HOẶC ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC THEO THẨM QUYỀN (NẾU CÓ)

IV. NHẬN XÉT, ĐỀ NGHỊ

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khuyết điểm

3. Khó khăn, vướng mắc

4. Kiến nghị, đề xuất

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Lưu

T/M BAN THƯỜNG VỤ